

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2021/DS-ST
Ngày: 30-12-2021
V/v Tranh chấp hợp đồng góp
hụi

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Phi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tới

2. Ông Trần Tấn Phát

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Ninh – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 131/2021/TLST- DS ngày 20 tháng 4 năm 2021 về “Tranh chấp hợp đồng góp hụi” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2021/QĐXXST- DS ngày 22 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 74A/2021/QĐST-DS ngày 09-12-2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Văn K, sinh năm 1964; vắng mặt.

Địa chỉ: khu phố LT, phường LTT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Bà Thái Thị Kim T, sinh năm 1969; vắng mặt.

Địa chỉ: khu phố A, phường LH, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thanh T, sinh năm 1977; địa chỉ: Khu phố C, thị trấn DMC, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh và ông Nguyễn Văn TR, sinh năm 1968; địa chỉ: Khu phố A, Phường B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; anh Tuấn vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Võ Thị Ph, sinh năm 1957; Vắng mặt.

Địa chỉ: Khu phố A, Phường B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 08 tháng 4 năm 2021, quá trình giải quyết vụ án anh Đỗ Thanh T – người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông K, bà Thu trình bày:

Năm 2013 bà Võ Thị Ph cùng với vợ chồng bà Thái Thị Kim T, ông Lê Văn K cùng tham gia chơi hụi. Vào tháng 7-2013, hai vợ chồng ông, bà hốt hụi được

250.000.000 đồng, sau khi chủ hội đăng hội thì bà Ph nói là nhường phần hội này cho bà Ph hót, khi đến kỳ bà Ph hót thì sẽ đưa lại cho vợ chồng ông, bà nên ông, bà đưa toàn bộ số tiền là 250.000.000 đồng cho bà Ph.

Đến khoảng tháng 7-2019 bà Ph viết lại giấy biên nhận với nội dung: “Tôi tên Võ Thị Ph có mượn của Thu-K số tiền là 250.000.000(hai trăm năm mươi triệu đồng). Tôi bán nhà đất sẽ hoàn trả lại”.

Từ khi viết giấy biên nhận cho đến nay thì bà Ph luôn tìm cách tránh né không thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền hội đã mượn.

Nay ông K, bà Thái yêu cầu bà Ph trả 250.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn bà Võ Thị Ph vắng mặt, không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội qui phiên tòa.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 471 của Bộ luật dân sự và Nghị quyết 326. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông Lê Văn K, bà Thái Thị Kim T. Buộc bà Võ Thị Ph trả cho ông K, bà Thu 250.000.000 đồng. Đương sự phải chịu tiền án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện viện kiểm sát, lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bà Võ Thị Ph được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, anh Đỗ Thanh T vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt nên việc xét xử vắng mặt bà Ph, anh Tuấn là phù hợp theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Nội dung vụ án:

Xét chứng cứ khởi kiện nguyên đơn cung cấp:

- Bản chính “Biên nhận” không đề ngày, nội dung bà Võ Thị Ph có mượn của ông K, bà Thu 250.000.000 đồng, bà Ph viết và ký tên.

Quá trình giải quyết vụ án bà Ph không đến Tòa án không có lời trình bày, anh Tuấn yêu cầu giám định chữ ký và chữ viết họ tên của bà Võ Thị Ph trong “Biên nhận” không ghi ngày.

Tại Kết luận giám định số 4301/C09B ngày 29-10-2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Chữ ký, chữ viết họ tên Võ Thị Ph trên “Biên nhận” không ghi ngày với chữ ký, chữ viết tên Võ Thị Ph trên “Tờ khai chứng minh nhân dân” ngày 18-7-2007 và ngày 05-11-2010 là do cùng một người ký, viết ra.

Bà Ph có nhận của ông K, bà Thu 250.000.000 đồng tiền hội nhưng đến nay không hoàn trả loại số tiền trên cho ông bà nên đã vi phạm nghĩa vụ và xâm phạm

trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông K, bà Thu. Do đó, có đủ cơ sở buộc bà Ph có trách nhiệm trả cho ông K, bà Thu số tiền nợ hui gốc 250.000.000 đồng.

[3] Về chi phí tố tụng:

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bà Ph phải chịu chi phí tố tụng. Bà Ph phải nộp 3.000.000 đồng chi phí tố tụng hoàn trả lại cho ông K, bà Thu.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với tình tiết và nội dung của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Võ Thị Ph phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Bà Thái Thị Kim T, ông Lê Văn K không phải chịu án phí;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 471 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn K, bà Thái Thị Kim T về việc “Tranh chấp hợp đồng góp hui” đối với bà Võ Thị Ph.

Buộc bà Võ Thị Ph có nghĩa vụ trả cho ông Lê Văn K, bà Thái Thị Kim T số tiền 250.000.000 (Hai trăm năm mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày ông K, bà Thu có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Ph không chịu trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải trả cho ông K, bà Thu số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

2. Về chi phí tố tụng:

Bà Võ Thị Ph có nghĩa vụ nộp 3.000.000 (Ba triệu) đồng chi phí tố tụng tại Chi cục Thi hành án dân sự trả cho ông Lê Văn K, bà Thái Thị Kim T.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Võ Thị Ph phải chịu 12.500.000 (Mười hai triệu năm trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Lê Văn K, bà Thái Thị Kim T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông K, bà Thu 6.250.000 (Sáu triệu, hai trăm năm mươi nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu số 0001421 ngày 19-4-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

4. Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày tính từ ngày tiếp theo ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

5. Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật

thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND thành phố Tây Ninh;
- Chi cục THADS Tp Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Linh Phi